

NÂNG CAO NHẬN THỨC CỦA CÁN BỘ, GIẢNG VIÊN VÀ SINH VIÊN VỀ TẦM QUAN TRỌNG CỦA PHƯƠNG THỨC ĐÀO TẠO, HỌC TẬP THEO HỆ THỐNG TÍN CHỈ

ThS. VÕ HỒNG SƠN*

Abstract: Raising awareness of the importance of credit training for staffs, lecturers and students plays a indispensable role in thinking change for managers, staffs, lecturers and students. The credit training system helps student shorten his courses and reduce the expense for both lecturers and students. Some measures are proposed in this article to raise awareness of teachers and students of credit system to improve quality of education.

Keywords: Raising awareness, lecturers, student, credit system training.

Trong Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 37/2004/QH11 của Quốc hội khóa XI về giáo dục đã nêu rõ: "... Điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy chế đào tạo (ĐT), tuyển sinh theo hướng mở rộng áp dụng học chế tín chỉ trong ĐT đại học (ĐH), cao đẳng (CĐ), trung cấp chuyên nghiệp,...". Nghị quyết 14/2005/NQ-CP ngày 02/11/2005 của Chính phủ về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục ĐH Việt Nam giai đoạn 2006-2020 cũng đã khẳng định: "... Xây dựng và thực hiện lộ trình chuyển sang chế độ ĐT theo hệ thống tín chỉ (HTTC), tạo điều kiện thuận lợi để người học tích lũy kiến thức, chuyển đổi ngành nghề, liên thông chuyển tiếp tới các cấp học tiếp theo ở trong nước và ở nước ngoài". Thực hiện đúng Quyết định số 43/2007/QĐ - BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ GD-ĐT đã ban hành về "Quy chế ĐT ĐH và CĐ hệ chính quy theo HTTC". Đây là những căn cứ pháp lý để các trường ĐH, CĐ triển khai ĐT theo HTTC phù hợp với đặc điểm, điều kiện cụ thể của trường mình.

Để quản lý (QL) tốt các hoạt động học tập (HĐHT) của sinh viên (SV), cần xây dựng được một số giải pháp phù hợp, hiệu quả nhằm nâng cao chất lượng ĐT theo phương thức giáo dục mới này. Qua nghiên cứu, khảo sát tình hình ĐT theo HTTC hiện nay ở nước ta, chúng tôi đề xuất một số giải pháp cơ bản nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ (CB), giảng viên (GV) và SV về tầm quan trọng của phương thức ĐT, học tập theo HTTC, làm cơ sở giúp các trường CĐ nói chung, CĐ khối kinh tế nói riêng QL hiệu quả HĐHT của SV trong phương thức ĐT này.

1. Mục tiêu của việc nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của phương thức ĐT, học tập theo HTTC:

-Đội ngũ CB, GV và SV trường CĐ phải hiểu đúng,

đầy đủ về ĐT theo HTTC - là phương thức dạy và học có nhiều ưu điểm nổi trội, hiện nay đã được các nước trên thế giới sử dụng có hiệu quả. Trong toàn trường, từ CB, GV đến SV phải thấy được ý nghĩa, tầm quan trọng của ĐT học tập theo HTTC; từ đó, tạo sự thống nhất cao về quan điểm chuyển đổi sang ĐT theo HTTC là bước đi đúng đắn và bắt buộc, phù hợp với xu thế chung hiện nay để việc thực hiện chuyển đổi sang phương thức ĐT này được thuận lợi.

- Giúp CB, GV, SV thấy được sự khác biệt trong học tập giữa ĐT theo hệ thống niên chế và HTTC, nhận thức được ý nghĩa và tính ưu việt trong ĐT theo phương thức HTTC, sự phù hợp của phương thức này trong ĐT nguồn nhân lực cao, thợ lành nghề của các trường CĐ phù hợp với bối cảnh trong nước và xu thế hội nhập quốc tế.

-Đội ngũ GV và CB QL nhận thức đúng đắn, mục đích, ý nghĩa quan trọng của QL HĐHT theo HTTC; có quan điểm, thái độ phù hợp với công tác QL HĐHT của SV theo HTTC là góp phần nâng cao chất lượng giáo dục ĐT trong các trường CĐ.

- Giúp SV hiểu rõ về ĐT, học tập theo HTTC, biết để xác định động cơ học tập đúng đắn, hiểu rõ hơn vai trò trách nhiệm của cá nhân trong việc học tập, nghiên cứu, xây dựng và phát triển quan điểm, trách nhiệm học tập đúng, từ đó khơi dậy nhu cầu nhận thức, chủ động tiếp thu tri thức trong quá trình học tập, hình thành kĩ năng tự chủ trong học tập, rèn luyện nghề, lập nghiệp khi ra trường.

2. Nội dung nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của phương thức ĐT, học tập theo HTTC:

- Quán triệt các Nghị quyết, Quyết định của Đảng, các văn bản của Nhà nước, Chính phủ, quy định của

* Trưởng Cao đẳng Thương mại Đà Nẵng

Bộ GD-ĐT, của các trường ĐH, các trường CĐ nói chung, các trường CĐ khối kinh tế nói riêng về công tác giáo dục và ĐT học tập theo HTTC. Làm cho CB, GV, SV của nhà trường thông suốt chủ trương, quan điểm đổi mới của nền giáo dục nói chung, đổi mới giáo dục CĐ nói riêng; đồng thời, có hiểu biết sâu sắc và kiến thức về HTTC một cách phù hợp với đặc thù của từng trường, không ngừng đảm bảo và nâng cao chất lượng dạy - học.

- Muốn nâng cao chất lượng GD-ĐT, khẳng định vị thế - uy tín - chất lượng của nhà trường, cần chú trọng công tác QL HĐHT của SV. Đảm bảo chất lượng ĐT của nhà trường chính là chất lượng của SV khi ra trường - có phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn vững vàng, nghề nghiệp vững chắc, có kĩ năng sống và làm việc cao, có khả năng tìm việc làm phù hợp năng lực bản thân và trình độ nghề nghiệp.

3. Các biện pháp thực hiện

3.1. Tuyên truyền rộng rãi các chủ trương, chính sách của ngành GD-ĐT về ĐT theo HTTC, đồng thời bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho CB QL, GV về ĐT theo HTTC:

- Phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng, Chính phủ, cụ thể là **Luật Giáo dục** và **Luật Giáo dục ĐH, CĐ**; các văn bản pháp quy của Nhà nước, các quy chế của ngành, các chính sách giáo dục ĐH, CĐ và các quy định hiện hành của mỗi trường CĐ.

- Đối với CB QL, GV, thông qua Hội nghị đầu năm, các buổi sinh hoạt chuyên môn hàng tuần, hàng tháng và tổ chức hội thảo, sinh hoạt các chuyên đề để phổ biến tuyên truyền đến đội ngũ CB, GV thấy được sự cần thiết của ĐT, học tập theo HTTC. Đây là nhiệm vụ chung của nhà trường và trách nhiệm của mỗi người trong công tác QL HĐHT của SV, các quy trình thực hiện, quy chế trong QL dạy học (DH) theo HTTC để có sự nhất trí, hợp tác khi nhà trường triển khai chuyển đổi phương thức ĐT. Cần tổ chức học tập kinh nghiệm của các trường khác đã thực hiện hiệu quả; cần biết những thay đổi trong quy chế, cập nhật những thông tin mới về ĐT theo HTTC.

- Thường xuyên tuyên truyền về ĐT theo HTTC trên nhiều phương tiện như: trên website, thông qua các bảng tin thời sự của nhà trường.

- Phổ biến việc ĐT học tập theo HTTC cho SV thấm nhuần, hiểu rõ, hiểu đúng và đầy đủ về ĐT theo HTTC; thấy được ý nghĩa, tầm quan trọng và ưu điểm của mô hình ĐT theo HTTC. Quá trình ĐT theo HTTC được tổ chức tạo điều kiện cho người học có thể lựa chọn cho mình cách học phù hợp nhất với khả năng học vấn cũng như tài chính của mình, biết cách xác định động cơ học tập đúng đắn, chủ động chiếm lĩnh

tri thức trong quá trình học tập, hình thành kĩ năng tự học, chủ động trong học tập, rèn nghề, lập nghiệp vì tương lai, thích ứng tốt với yêu cầu của xã hội phát triển. Đồng thời, trang bị cho SV hiểu biết và kiến thức về HTTC. Mỗi thành viên trong nhà trường xem đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, cần phải có trách nhiệm và nghĩa vụ thực hiện đóng góp xây dựng để hoạt động DH theo HTTC ở trường đạt kết quả tốt hơn trong những năm tiếp theo.

- Ban Giám hiệu nhà trường có trách nhiệm xây dựng kế hoạch truyền thông, chỉ đạo phối hợp các phòng ban, đơn vị trong nhà trường tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục cho SV nâng cao sự hiểu biết và kiến thức cho SV về HTTC ngay từ khi nhập trường. Thông qua các tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội SV, nhà trường hướng các hoạt động của SV theo các chủ đề liên quan đến những thông tin về học tập HTTC, tính ưu việt của ĐT HTTC. SV cần tự lập kế hoạch để có thể tự QL chính bản thân mình thông qua kế hoạch học tập, tự chọn sắp xếp thời gian biểu học tập cho phù hợp.

3.2. Xây dựng và tổ chức thực hiện quy chế ĐT, học tập theo HTTC của nhà trường

- Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo nhà trường để cụ thể hóa bằng việc biên soạn, xây dựng đề án quy chế cho công tác ĐT, QL HĐHT của SV, QL DH theo HTTC phù hợp với đặc điểm của nhà trường và đặc điểm của mỗi ngành học, giúp các CB, GV, SV xác định rõ trách nhiệm cá nhân đối với công tác QL, thực hiện dạy và học theo HTTC.

- Tổ chức thẩm định, lấy ý kiến đóng góp của các khoa, tổ chuyên môn về đánh giá nội dung quy chế ĐT, bổ sung và hoàn thiện để có một quy chế chính thức áp dụng trong toàn trường.

- Tham khảo quy chế của một số trường khác đã thành công trong ĐT theo HTTC; có thể mời một số chuyên gia có trình độ chuyên môn, có kinh nghiệm làm cố vấn. Trường và các khoa phải có CB, GV hiểu biết sâu về ĐT theo HTTC để xây dựng và đóng góp cho hoàn thiện quy chế ĐT; bản quy chế cần đảm bảo đúng với yêu cầu, chỉ đạo của Bộ GD-ĐT, đồng thời phù hợp với đặc điểm thực tiễn của nhà trường. Nội dung các văn bản trên phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt, làm cơ sở để nhà trường tạo điều kiện về các nguồn lực cho các đơn vị trong trường thực hiện.

- Triển khai, hướng dẫn GV, SV thực hiện bộ quy chế đã được xây dựng, gồm: Quy chế ĐT ĐH, CĐ hệ chính quy theo HTTC; quy định về tính điểm và học phần của SV ĐT theo HTTC; quy định về tổ chức thi học kì, học phần ĐT CĐ, ĐH theo HTTC; quy định về

công tác SV trong ĐT CĐ, ĐH theo HTTC; hướng dẫn về tiêu chuẩn, quy trình bổ nhiệm, chức trách, nhiệm vụ của cố vấn học tập... Trong quá trình thực hiện, cần kiểm tra, giám sát để uốn nắn kịp thời các sai sót, rút kinh nghiệm và chỉnh sửa quy chế ngày càng hợp lý hơn.

- Để việc thực hiện quy chế của nhà trường được nghiêm túc, có hiệu quả, song song với QL HĐHT của SV, cần tổ chức các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, công tác xã hội cho SV theo nhiều đợt khác nhau để SV có thể tham gia sau giờ học. Tổ chức Tuần lễ Công dân - SV đầu khóa và cuối khóa. Việc tổ chức báo cáo chuyên đề theo đơn vị khoa là cần thiết. Căn cứ vào thời khóa biểu của từng khoa ĐT, Phòng Công tác chính trị cần tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề cho các khoa, sắp xếp nhiều lần trong một đợt để SV lựa chọn thời gian phù hợp tham gia. Nên có hình thức điểm danh để nêu cao ý thức tham gia các phong trào tập thể của SV. Cuối mỗi đợt sinh hoạt này, nên tổ chức viết bài thu hoạch để kiểm tra nhận thức của SV đối với các chuyên đề; tổ chức đánh giá, phân loại các bài thu hoạch và cấp giấy chứng nhận.

3.3. Tạo động lực khuyến khích CB, GV và SV tham gia QL HĐHT, thực hiện nghiêm túc DH theo HTTC để họ tự giác, tích cực học hỏi, tự bồi dưỡng nâng cao hiểu biết nghiệp vụ chuyên môn, cũng như trách nhiệm của mình, chủ động xây dựng kế hoạch, đáp ứng phù hợp với phương thức DH theo HTTC. Từ đó tạo được niềm tin, sức mạnh lớn lao của CB, GV và SV góp phần cùng với nhà trường thực hiện DH theo HTTC đạt kết quả tốt.

Muốn vậy, song song với mục tiêu, nhiệm vụ chuyên môn, lãnh đạo nhà trường cần xây dựng những quy định về thi đua khen thưởng thật rõ ràng, công khai, minh bạch; những điều kiện thuận lợi, phù hợp nhằm khuyến khích tinh thần tích cực trong công tác QL các HĐHT của SV theo HTTC. Cụ thể:

- Trước hết, phải làm cho CB, GV, SV thấy việc thực hiện chương trình ĐT theo HTTC là một thay đổi tất yếu trong quá trình đổi mới giáo dục ĐH trong xu thế hiện nay, cũng như thấy được ưu thế, lợi ích của mô hình DH này; từ đó, mỗi người xác định được ý thức, trách nhiệm, hăng hái thực hiện nhiệm vụ của chính mình. Xây dựng lộ trình chuyển đổi sang ĐT theo HTTC một cách thích hợp để mọi người thấy được bức tranh cho tương lai, kích thích tinh chủ động, sáng tạo, ham học, ham hiểu biết cái mới trong mỗi công việc được giao.

- Cần tạo dựng môi trường làm việc thân thiện, bầu không khí lành mạnh trong nhà trường; chia sẻ

những khó khăn, đồng viên, khuyến khích kịp thời các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt nhiệm vụ. Nêu rõ những yêu cầu, mong muốn của nhà trường về việc thực hiện mục tiêu, chất lượng, hiệu quả của công tác ĐT theo phương thức HTTC; tạo điều kiện để cho mọi người có thể tham gia nhận xét, đánh giá đối với từng CB, GV theo định kỳ hàng năm; coi trọng, lắng nghe ý kiến phản hồi về lãnh đạo nhà trường theo quy chế dân chủ ở cơ sở để mọi CB, GV, nhân viên thấy được vai trò, tác động công việc của họ đối với toàn bộ hoạt động DH của nhà trường.

- Căn cứ vào điều kiện tế của trường, hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng kế hoạch cấp kinh phí cho hoạt động DH theo HTTC, bao gồm kinh phí cho tập huấn, xây dựng chương trình, đề cương chi tiết, văn phòng phẩm cho DH,... Xây dựng quy chế thi đua khen thưởng, kỉ luật dành cho hoạt động DH theo HTTC. Thực hiện khen thưởng sát, đúng, kịp thời và có tác dụng thật sự, khích lệ được các CB, GV; đồng thời kiên quyết, khéo léo xử lí, kỉ luật với những người có hạn chế, khuyết điểm, vi phạm pháp luật, nội quy, quy chế của nhà trường.

- Chú ý khen thưởng những cá nhân có nhiều đóng góp nổi bật cho nhà trường như: có đề tài nghiên cứu khoa học hoặc các bài viết về DH theo HTTC mang tính ứng dụng cao; tích cực đổi mới phương pháp DH theo hướng "lấy người học làm trung tâm"; đổi mới QL DH theo hướng ứng dụng công nghệ thông tin,...

- Tổ chức các đợt tham quan các trường ĐT theo HTTC, các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng... để các đơn vị cũng như CB, GV trong trường được học hỏi, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm. Phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội SV phát động các phong trào tham gia công tác xã hội, kỉ niệm các ngày lễ lớn, như "Về nguồn", "Chiến dịch mùa hè xanh", "Thanh niên tình nguyện"... để trải nghiệm thực tế. Thông qua việc tổ chức và QL các hoạt động ngoại khóa này, SV vừa tìm hiểu, nâng cao kiến thức, vừa tự hoàn thiện và xây dựng cho mình những kĩ năng cần thiết về ứng xử trong xã hội, rất có ích cho hành trang bước vào cuộc sống của các em sau này.

- Động viên, khích lệ những GV có năng lực có sáng tạo, linh hoạt, chủ động, có ý thức, tự tìm tòi học hỏi, tự phấn đấu để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, những đề tài nghiên cứu khoa học có giá trị thực tiễn để áp dụng vào giảng dạy.

Để thực hiện hiệu quả giải pháp này, các trường phải xây dựng được nguồn tài chính đủ để đảm bảo phục vụ các hoạt động DH theo HTTC như: tập huấn,

(Xem tiếp trang 48)

xuất hiện ở trẻ tuổi này tương đối ít so với tỉ lệ HVHH về thể chất và chiếm đoạt hoặc phá hoại vật sở hữu của bạn. Điều này phù hợp với đặc điểm lứa tuổi của trẻ, trẻ từ 24-36 tháng còn hạn chế trong việc sử dụng ngôn ngữ, do đó ít khi sử dụng lời nói để làm tổn thương bạn. Phần lớn những lời nói thô lỗ, nói bậy của trẻ là bắt chước người khác chứ chưa hiểu rõ nội dung của từ ngữ. Hơn nữa, nhu cầu chơi với bạn, chơi theo nhóm bạn của trẻ ở lứa tuổi này chưa lớn, vì vậy sự HH trong quan hệ như tẩu chạy không chơi với bạn chủ yếu mới bắt đầu xuất hiện ở những trẻ 35-36 tháng tuổi.

4. Một vài kết luận: - Phần lớn trẻ được nghiên cứu có HVHH ở mức độ trung bình và thấp, tuy nhiên vẫn còn một số trẻ có HVHH ở mức độ cao; - HVHH của trẻ được nghiên cứu có thể xuất phát từ nhiều động cơ khác nhau, nhưng chủ yếu nhất vẫn là những HVHH phản ứng nhằm chống lại sự khiêu khích của bạn và HVHH công cụ chủ động nhằm gây sự để chiếm đoạt đồ vật hoặc vị trí, vai trò nào đó. Theo kết quả của một số nghiên cứu khác thì những HV này có thể giảm đi khi trẻ lớn lên. Tuy nhiên, các nhà GD cần đặc biệt quan tâm tới HVHH khiêu khích chủ động của trẻ, mặc dù chiếm một tỉ lệ không lớn nhưng lại có ảnh hưởng không tốt nhiều nhất cho quá trình hình thành và phát triển nhân cách của trẻ sau này; - Sự HH của trẻ được thể hiện chủ yếu bằng những HVHH thể chất, chiếm đoạt hoặc phá hoại vật sở hữu của bạn, bên cạnh đó sự HH của trẻ còn thể hiện qua lời nói, ứng xử. Những biểu hiện HH này của trẻ đều có thể làm tổn thương tới bạn về thể chất hoặc tinh thần hoặc cả hai.

Từ thực trạng trên, các nhà GD nói chung, giáo viên mầm non của Trường mầm non Việt - Bun nói riêng cần có những biện pháp tác động phù hợp nhằm giúp trẻ kiểm soát, điều khiển, điều chỉnh HV của mình một cách tốt nhất, giúp trẻ học cách ứng xử phù hợp trong tương tác với bạn nói riêng và trong quan hệ với người khác nói chung, xây dựng cơ sở tốt để hình thành nhân cách tốt đẹp trong tương lai. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Trần Thị Minh Đức (2008). *Các thực nghiệm trong tâm lý học xã hội*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [2] Trần Thị Minh Đức - Hoàng Xuân Dung (2009 - 2020). *Thực trạng gây hấn của học sinh trong trường trung học phổ thông*. Trung tâm hỗ trợ Nghiên cứu châu Á và Quỹ Giáo dục cao học Hàn Quốc, Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [3] Nguyễn Ánh Tuyết (chủ biên) - Nguyễn Thị Như Mai - Đinh Thị Kim Thoa (2008). *Tâm lý học trẻ em lứa tuổi mầm non (từ lọt lòng đến 6 tuổi)*. NXB Đại học Sư phạm.

- [4] Gun. E.B. Person (Lund university, Sweden), 2005. *Developmental perspectives on prosocial and aggressive motives in preschoolers' peer interaction*. International Journal of behavioral development, 29 (1), pp. 80-91.
- [5] Pratibha Reebye (2005). *Aggression during early years - infancy and preschool*. Canada Child and Adolescent Psychiatry Review, 14 (1), pp. 16-20.
- [6] Richard E. Tremblay (2000). *The development of aggressive behaviour during the childhood: What have we learned in the past century?*. International Journal of behavioral development, 24(2), pp. 129-141.
- [7] Richard E. Tremblay, et al. (2005). *Physical Aggression During Early Childhood: Trajectories and Predictors*. Canada Child and Adolescent Psychiatry Review, 14 (1), pp. 3-9.

Nâng cao nhận thức của cán bộ...

(Tiếp theo trang 33)

xây dựng chương trình, cơ sở vật chất cho thực hiện đổi mới phương pháp DH, kiểm tra, đánh giá quá trình DH. Muốn vậy, trước hết, đội ngũ lãnh đạo nhà trường, CB, GV cần nhận thức sâu sắc về yêu cầu đổi mới quy trình ĐT, nắm rõ đặc trưng cơ bản của HTTC, áp dụng với thực tiễn của nhà trường; chủ động nâng cao ý thức trách nhiệm tự bồi dưỡng, đổi mới phương pháp DH phù hợp với ĐT, cập nhật kiến thức, nâng cao chất lượng dạy và học theo HTTC.

Các biện pháp này có ý nghĩa quan trọng và giá trị thực tiễn cao trong việc đổi mới tư duy cho đội ngũ lãnh đạo, QL, CB, GV, SV các trường CĐ về HTTC, có vai trò "định hướng" trong các nhóm giải pháp để nâng cao chất lượng ĐT nói chung, QL SV nói riêng trong ĐT theo HTTC. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Bộ GD-ĐT (2005). *Đề án Đổi mới giáo dục đại học Việt Nam giai đoạn 2006-2020*.
- [2] Bộ GD-ĐT (2007). *Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ* (Ban hành kèm theo Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/8/2007 của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT).
- [3] Bộ GD-ĐT (2010). *Giới thiệu luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục*.
- [4] Bùi Minh Hiền - Vũ Ngọc Hải - Đặng Quốc Bảo (2009). *Quản lý giáo dục*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Thủ tướng Chính phủ (2012). *Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020*.
- [6] Thủ tướng Chính phủ (2005). *Nghị quyết số 14/2005/NQ-CP về đổi mới cơ bản và toàn diện giáo dục đại học Việt Nam, giai đoạn 2006-2020*.